TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2021/HS-ST
Ngày 14/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Bà **Danh Mỹ Hạnh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/QĐXXST– HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Văn H; sinh năm 1991 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tô Văn P, sinh N 1962 và bà Ngô Thị S, sinh N 1966; Vợ tên Đặng Thị Bé D, sinh N 1994 và có 01 người con sinh N 2014; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

01/ Ông **Lâm Văn P**, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Trú tại: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K

02/ Chị **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

03/ Anh **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Số 40/13 C, phường R, thành phố R, tỉnh K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn H là đối tượng nghiện mà túy để có tiền sử dụng má túy H đã nhiều lần mua ma túy của một đối tượng tên Nhái và một đối tượng khác (Không biết họ tên địa chỉ) để mang về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2020, H đang ở nhà tại số 563, tổ 20 thuộc ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K thì nhận được điện thoại của Nguyễn Thị Bích N hỏi mua ma túy. H nói với N hiện tại H không có ma túy, khi nào có sẽ cho N biết. Sau đó, H đi đến quán cà phê "Trúc Linh" gần đầu lộ Tà Niên thuộc ấp Sua Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Tại đây, H gặp một đối tượng khoảng 30 tuổi (không xác định họ tên địa chỉ) người này nói với H có một bịch ma túy giá 2.500.000 đồng hỏi H có mua không, thì H đồng ý mua. H nói hiện chưa có tiền, khi nào H bán được ma túy sẽ đem tiền đến trả thì người thanh niên này đồng ý. Khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy trong túi quần rồi đi về nhà. Lúc này, N tiếp tục điện thoại cho H hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, thì H đồng ý bán. H kêu N đi đến nhà H để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, H chia nhỏ bịch ma túy vừa mua được thành 4 bịch ma túy có kích thước khác nhau để dễ dàng bán cho các con nghiện. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N đi đến nhà H và đưa cho H 500.000 đồng, H đưa cho N một bịch ma túy. Khi cả hai vừa trao đổi mua bán xong thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ: Một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1,5 cm x 03 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy đã được niêm P theo quy định; Một bịch thủy tinh hình trụ; Một điện thoại di động nhãn hiệu LG – A390, màu đen; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen và tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Khi bị bắt, H đã tự nguyên giao nộp 03 bịch ma túy còn lại gồm: Một bịch nylon có rãnh gài màu đỏ, trong suốt được hàn kín, kích thước 5,5 cm x 04 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể, trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy; một bịch nylon có rãnh gài màu trong suốt được hàn kín, kích thước 04 cm x 5,3 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy; một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích

thước 2,5 cm x 3,7 cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy, tất cả đã được niêm P theo quy định.

Sau khi bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan chức năng đã đưa H về Cơ quan Cảnh sát điều công an huyện Châu Thành để làm việc. Tại đây H đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Tại Kết luận giám định số 1028/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Mẫu 01: Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất màu trắng đựng trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0356 gam.

- Mẫu 02: Nhiều hạt tinh trong suốt, không đồng nhất màu trắng đựng trong 03 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 8,5928 gam.

Methanphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra H đã thừa nhận ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang, H còn nhiều lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện gồm Lê Thị Bích N, Danh S và Lê Văn N, cụ thể:

01. Bán ma túy cho Lê Thị Bích N, sinh N: 1996 cùng cư trú: 40/13 Cao Bá Quát, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 11 năm 2020 N và Nguyễn Tấn L, sinh N: 1999 (L là em ruột của N) có hùn với nhau mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy của H. N liên lạc với H để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. Sau đó, N đi đến nhà của H, tại đây, H đưa N một bịch ma túy đá và N đưa cho H 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai, Vào khoảng giữa tháng 11 năm 2020 N và L mỗi người hùn 150.000 đồng để mua ma túy của H. N liên lạc với H để hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. Sau đó, N đến nhà của H, tại đây H đưa N một bịch ma túy đá và N đưa cho H 300.000 đồng.

H còn khai thêm ngoài những lần bán ma túy đá cho N ra thì H còn bán ma túy đá cho một số người gồm:

02. Bán ma túy cho Lê Văn N, sinh năm 1974, cư trú: ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Phú, Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, H không nhớ ngày cụ thể. H gặp N tại một tiện internet phía sau sân bóng đá Vĩnh Hòa Phú. N hỏi mua 100.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. H đưa cho N một bịch ma túy đá và N đưa cho H 100.000 đồng. Sau đó N đem ma túy bỏ đi.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất từ hai đến ba giờ. N quay lại tiệm internet phía sau sân bóng đá Vĩnh Hòa Phú gặp H. N tiếp tục hỏi mua 100.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. H đưa cho N một bịch ma túy đá và N đưa cho H 100.000 đồng. Tổng số tiền H bán ma túy cho N là 200.000 đồng.

03. Bán ma túy cho Danh S, tạm trú: ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Phú, Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, H không nhớ ngày cụ thể, S đến gặp H tại Nhà của H tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K. S hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. H đưa cho S một bịch ma túy đá và S đưa cho H 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, H không nhớ ngày cụ thể cách lần thứ nhất vài ngày. S đến gặp H tại tiện internet phía sau sân bóng đá Vĩnh Hòa Phú. S hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán. H đưa cho S một bịch ma túy đá và S đưa cho H 200.000 đồng. Tổng số tiền H bán ma túy cho S là 400.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đồng thời đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, hướng xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và nhập kho các vật chứng gồm:

- 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 01, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 02, ngày 10 tháng 12 năm 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của

Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng còn lại sau giám định và 01 bình thủy tinh hình trụ hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số Imel 1: 867458037672575, đã qua sử dụng, đây là công cụ mà H dùng để liên hệ mua bán ma túy và tiền Việt Nam 500.000 đồng. Các vật chứng này sẽ đề nghị sung vào N sách Nhà nước.

- Trả lại cho Tô Văn H một điện thoại di động nhãn hiệu LG-A390, màu đen, số Imel: 012935-00-580960-6, đã qua sử dụng. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án.

- Đối với số tiền 1.900.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính thì vào ngày 29/4/2021, ông Tô Văn P (là cha của H) đã thay mặt bị cáo tạm nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.900.000 đồng theo biên lai số: 06875 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

Đối với các đối tượng Nhái và một thanh niên khoảng 30 tuổi. Theo lời khai của H là người đã bán ma túy cho H. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thể làm việc được với các đối tượng này do chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng Nguyễn Thị Bích N, Nguyễn Tấn L có hành vi mua ma túy trái phép để sử dụng trong vụ án này. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi trên của các đối tượng này.

Đối với hai đối tượng Danh S và Lê Văn N. Theo lời khai của H đã mua ma túy của H. Hiện tại N và S đã bỏ đi khỏi địa phương đi đâu không rỏ nên chưa thể làm việc được. Vì vậy, khi nào làm việc được sẽ tiến hành xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-CT ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tô Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tô Văn H** từ 04 đến 05 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 01, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm P của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 02, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm P của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 bình thủy tinh hình trụ.

- Tịch thu sung vào N sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số Imel 1: 867458037672575, đã qua sử dụng và 500.000 đồng.

- Trả lại cho Tô Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG-A390, màu đen, số Imel: 012935-00-580960-6, đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo Tô Văn H phải nộp lại số tiền 1.900.000 đồng để sung vào N sách Nhà nước, hiện bị cáo đã nộp xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Tô Văn H là đối tượng nghiện ma túy để có được tiền mua ma túy sử dụng H đã nhiều lần mua ma túy của một người tên Nhái và một số đối tượng khác (chưa xác định rỏ nhân thân lai lịch) đem về sử dụng và chia nhỏ ra để bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Vào ngày 04/12/2020 khi H đang ở nhà tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K thì nhận được điện thoại của Lê Thị Bích N điện hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán và kêu N đến nhà H để lấy ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, như đã hẹn N đi đến nhà H để mua ma túy, khi H và N vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ 01 bịch ma túy có khối lượng 0,0356 gam, loại Methamphetamine và số tiền 500.000 đồng. Trong quá trình bị bắt, H còn tự nguyện giao nộp thêm ba bịch ma túy mà H để dành bán cho các con nghiện có khối lượng 8,5928 gam. Như vậy, tổng số ma túy thu giữ trong ngày bị bắt quả tang là 8,6284 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra H đã tự khai nhận, ngoài lần phạm tội trên, H còn 06 lần bán ma túy cho Lê Thị Bích N, Nguyễn Tấn L, Lê Văn N và Danh S thu lợi bất chính được số tiền 1.900.000đồng.

Đối chiếu theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

i) Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực, nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bởi ma túy là một tệ nạn của xã hội gây ra bao nhiêu hệ lụy xấu như: Trộm cắp, cướp của, giết người ... để có tiền mua ma túy nên pháp luật nghiêm cấm và sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự cho những ai cố ý vi phạm. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy và động

cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tìm gặp đối tượng tên Nhái và các đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân lai lịch) để tìm mua ma túy đem về sử dụng và chia nhỏ ra bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian tháng 11/2020 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho N, L, N và S thu lợi được 1.900.000 đồng. Riêng ngày 04/12/2020 khi bị cáo đang giao dịch mua bán ma túy cho N xong thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo không những tiếp tay tạo điều kiện cho các con nghiện khác ngày càng dấn sâu vào con đường nghiện ngập không lối thoát mà đây còn là nguyên nhân làm tình hình trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án ngày càng gia tăng và phức tạp, gây bất an, lo sợ cho người dân. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của bị cáo và tự nguyện giao nộp số ma túy khi chưa bị phát hiện nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 01, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 P bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 02, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến

Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng còn lại sau giám định và 01 bình thủy tinh hình trụ đây là vật chứng đã thu giữ trong vụ án và là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số Imel 1: 867458037672575, đã qua sử dụng, đây là công cụ mà H dùng để liên hệ mua bán ma túy và số tiền 500.000 đồng đây là tiền bán ma túy có được. Xét thấy các tài sản trên liên quan đến việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.3 Đối với số tiền 1.900.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được nên cần xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.4 Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG-A390, màu đen, số Imel: 012935-00-580960-6, đã qua sử dụng bị thu giữ trong vụ án. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc điện thoại trên bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần xử trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Tô Văn H 04** (bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/12/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm P mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 01, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 P bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm P

mẫu vật, vụ số 1028/2020/Mẫu 02, ngày 10 tháng 12 N 2020, người chứng kiến Nguyễn Chí Thuận, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm P của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 bình thủy tinh hình trụ.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số Imel 1: 867458037672575, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng.

- Trả lại cho Tô Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG-A390, màu đen, số Imel: 012935-00-580960-6, đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo Tô Văn H phải nộp lại số tiền 1.900.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước, bị cáo được khấu trừ toàn bộ số tiền trên theo biên lai thu tiền số: 06875 ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 23/QĐ-VKSCT ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Tô Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong